

Số: 93/TB-UBND

Phú Lạc, ngày 02 tháng 08 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022
của UBND xã Phú Lạc**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ LẠC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số: 36 /NQ-HĐND ngày 21 tháng 07 năm 2023 của HĐND xã Phú Lạc về việc phê chuẩn quyết toán Ngân sách xã năm 2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc thông báo công khai số liệu quyết toán ngân sách xã năm 2022 với các nội dung như sau:

1. Nội dung công khai: công khai số liệu quyết toán ngân sách xã năm 2022.
2. Hình thức công khai: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Phú Lạc, niêm yết tại nhà văn hóa các xóm, công khai trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang thông tin điện tử của xã./.
3. Đề nghị các bộ văn hóa thông tin đăng tin trên cổng thông tin điện tử của UBND xã Phú Lạc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Chinh

Số: 123/QĐ-UBND

Phú Lạc, ngày 02 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022
của UBND xã Phú Lạc**

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ LẠC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số: 36 /NQ-HĐND ngày 21 tháng 07 năm 2023 của HĐND xã Phú Lạc về việc phê chuẩn quyết toán Ngân sách xã năm 2022;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân năm 2022 của UBND xã Phú Lạc (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Phú Lạc, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Chinh

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách xã Phú Lạc năm 2022

- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;
- UBND xã Phú Lạc thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện quyết toán ngân sách năm 2022 theo các nội dung sau:

I. THU NGÂN SÁCH

- Tổng thu NSNN trên địa bàn xã Phú Lạc năm 2022: 14.125 triệu đồng, đạt 235,36% dự toán năm. Ngân sách xã được hưởng 13.738 triệu đồng.

(Chi tiết theo biểu mẫu đính kèm)

1. Thu cân đối trên địa bàn:

* Các khoản thu đạt so với tiến độ dự toán:

- Thu thuế GTGT: 37,08 triệu đồng, đạt 147,7% dự toán năm.
- Thu thuế TNCN từ chuyển nhượng bất động sản: 368,595 đồng, đạt 307,1% dự toán năm.
- Thu thuế TNCN từ SXKD: 18,840 đồng, đạt 150,7% dự toán năm
- Thu phí và lệ phí: 46,355 triệu đồng, đạt 86,81% dự toán năm,
- Thu khác ngân sách: 19,584 triệu đồng, đạt 41,67% dự toán năm.
- Thu lệ phí trước bạ nhà đất: 230,294 triệu đồng, đạt 677,34% dự toán năm.

Nguyên nhân chủ yếu tăng thu do các khoản thu thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS, và thu lệ phí môn thực hiện vượt kế hoạch do biến động mạnh từ thị trường BĐS.

2. Thu quản lý qua ngân sách (thu đóng góp tự nguyện của các tổ chức cá nhân): 2.142 triệu đồng

3. Thu chuyển nguồn: 325,817 triệu đồng

4. Thu kết dư ngân sách: 357,443 triệu đồng

5. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 10.570 triệu đồng

II. CHI NGÂN SÁCH

Tổng chi ngân sách thị trấn năm 2022: 13.638 triệu đồng đạt 227,24% dự toán năm.

(Chi tiết theo biểu mẫu đính kèm)

Trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển: 6.313 triệu đồng. Chi đầu tư tăng so với dự toán đầu năm là do chi từ kinh phí phát sinh trong năm.

2. Chi thường xuyên: 7.325 triệu đồng, đạt 122,05% dự toán đầu năm.

Trong đó:

- Chi công tác DQTV – ANTT: 975,422 triệu đồng, đạt 102,68% dự toán đầu năm.
- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 27,346 triệu đồng, đạt 86,81% dự toán đầu năm.
- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 13,152 triệu đồng, đạt 58,45% dự toán đầu năm.
- Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể: 3.401 triệu đồng, đạt 133,6% dự toán đầu năm.

- Chi sự nghiệp xã hội: 123,551 triệu đồng, bằng 169,25% dự toán đầu năm.

- Thu ngân sách xã Phú Lạc năm 2022 có nhiều cố gắng. Công tác thu ngân sách được UBND xã tập trung chỉ đạo nhiều giải pháp quyết liệt đối với các khoản thu khó khăn, vướng mắc, rà soát, đánh giá các khoản thu nhằm thu đúng, thu đủ kịp thời các sắc thuế. Thu ngân sách năm 2022 đã hoàn thành trên 100% dự toán năm, các khoản thu được hưởng theo tỷ lệ điều tiết đạt 249,8% dự toán.

- Công tác chi ngân sách xã Phú Lạc năm 2022 đã thực sự quản lý, điều hành kế hoạch chi theo dự toán và kế hoạch được duyệt, các ban ngành đã chủ động xây dựng kế hoạch sử dụng ngân sách của ngành mình trên tinh thần tiết kiệm chi. Đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên cũng như đột xuất của bộ máy nhà nước, phục vụ cho việc phát triển KT - XH ở địa phương. Hàng tháng ưu tiên chi trả lương, phụ cấp cho cán bộ, Kịp thời thanh toán khối lượng tạm ứng và công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Nơi nhận:

- Đảng ủy thị trấn
- HĐND thị trấn
- Đ/c Chủ tịch UBND thị trấn
- Đ/c phó CTUBND thị trấn
- Đại biểu HDND thị trấn
- Lưu: VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Chinh

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000
đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
TỔNG SỐ THU	13.738842.406	TỔNG SỐ CHI	13.638.570.653
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	2.208.401.511	I. Chi đầu tư phát triển	6.313.513.722
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	276.574.819	II. Chi thường xuyên	6.422.292.143
III. Thu bổ sung	10.570.605.722	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	902.764.788
- Bổ sung cân đối	5.649.679.000		
- Bổ sung có mục tiêu	4.920.926.722		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	357.443.201	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	325.817.153		
Kết dư ngân sách	100.271.753		

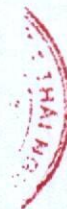
QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
Tổng số thu ngân sách xã	6.001.888.000	6.001.888.000	14.125.995.669	13.738.842.406	235	229
A. Thu ngân sách xã đã qua Kho bạc	6.001.888.000	6.001.888.000	14.125.995.669	13.738.842.406	235	229
I. Các khoản thu 100%	100.400.000	100.400.000	2.208.419.166	2.208.401.511	2.200	2.200
1. Phí, lệ phí	53.400.000	53.400.000	46.355.000	46.355.000	87	87
1. Lệ phí chợ						
1. Lệ phí chứng thư	42.000.000	42.000.000	34.955.000	34.955.000	83	83
1. Lệ phí hộ tịch						
1. Phí môn bài	11.400.000	11.400.000	11.400.000	11.400.000	100	100
1. Các khoản thu khác						
2. Thu từ quỹ đất công ích và đất công						
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4. Đóng góp của nhân dân theo quy định						
5. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước			2.142.480.011	2.142.480.011		
7. Thu khác	47.000.000	47.000.000	19.584.155	19.566.500	42	42
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	191.600.000	191.600.000	663.710.427	276.574.819	346	144
1. Thuế thu nhập cá nhân	132.500.000	132.500.000	387.435.608	300.000	292	0
1.1. Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng BĐS	120.000.000	120.000.000	368.595.608		307	
1.2. Thuế thu nhập cá nhân từ sản xuất kinh doanh	12.500.000	12.500.000	18.840.000	300.000	151	2
2. Thuế nhà đất						
4. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thu từ hộ gia đình			8.899.973	8.899.973		
5. Lệ phí trước bạ nhà, đất	34.000.000	34.000.000	230.294.846	230.294.846	677	677
6. Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định	25.100.000	25.100.000	37.080.000	37.080.000	148	148
III. Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang (nếu có)	192.709.000	192.709.000	325.817.153	325.817.153	169	169



V. Thu kết dư ngân sách năm trước			357.443.201	357.443.201		
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.517.179.000	5.517.179.000	10.570.605.722	10.570.605.722	192	192
Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	5.517.179.000	5.517.179.000	5.649.679.000	5.649.679.000	102	102
Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên			4.920.926.722	4.920.926.722		



QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Chi tiết khoản đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)



STT	NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN						SO SÁNH QI/DT (%)		
		TỔNG SỐ	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	6.001.888.000	0	6.001.888.000	13.638.570.653	6.313.513.722	7.325.056.931	227,24		227,24
	Trong đó									
1	Chi giáo dục	5.000.000		5.000.000	0					
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế	98.000.000		98.000.000	80.000.000		80.000.000	82,47		82,47
4	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000		31.500.000	27.346.200		27.346.200	86,81		86,81
5	Chi phát thanh, truyền thanh									
6	Chi thể dục thể thao	22.500.000		22.500.000	13.152.000		13.152.000	58,45		58,45
7	Chi bảo vệ môi trường									
8	Chi các hoạt động kinh tế	31.500.000		31.500.000						
	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.400.679.000		5.400.679.000	6.178.242.143		6.178.242.143	114,39		114,39
10	Chi cho công tác xã hội	115.000.000		115.000.000	123.551.800		123.551.800	107,44		107,44
11	Chi khác									
12	Dự phòng	105.000.000		105.000.000						
13	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau	192.709.000		192.709.000	902.764.788		902.764.788	468,46		468,46



QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)



Tên công trình	TỔNG SỐ	TỔNG DỰ TOÁN ĐƯỢC DUYỆT		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2022		
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	Nguồn đóng góp
1. Công trình chuyển tiếp							
Nâng cấp đường giao thông liên xã Phú Lạc – Phú Cường	8/2021-8/2022	1.036.737.830	0	836.722.800	836.722.800		
Nâng cấp đường liên xóm Trại Mới – Trại Tre xã Phú Lạc	8/2021-8/2022	1.379.704.223	0	1.034.585.600	1.034.585.600		
Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc công an xã Phú Lạc huyện Đại Từ	12/2021-9/2022	950.691.693		200.000.000	200.000.000		
Đường giao thông nông thôn xã Phú Lạc năm 2020, HM: Đường BTXM xóm Đoàn Kết, Na Thúc, xóm 11, Phương Nam 3, Văn Giang, Quang Minh, Đám Dín, Lũng 1, Lũng 2, Trại Tre	7/2021-9/2022	2.376.819.860	0	810.100.480	810.100.480	842.150.600	1.534.669.260
Đường giao thông nông thôn xã Phú Lạc năm 2021 (gói 1), HM: ĐƯỜNG BTXM xóm Đoàn Kết, Tân Lập, Đồng Vòng, Văn Giang, Lũng 1, Lũng 2, Đồng Tiến, Đám Dín, Đại Hà	7/2021-9/2022	1.761.993.760	0	616.613.620	616.613.620	605.733.520	1.156.260.240
Trong đó: hoàn thành trong năm							
Nâng cấp đường giao thông liên xã Phú Lạc – Phú Cường	8/2021-8/2022	1.036.737.830	0	836.722.800	836.722.800		
Nâng cấp đường liên xóm Trại Mới – Trại Tre xã Phú Lạc	8/2021-8/2022	1.379.704.223	0	1.034.585.600	1.034.585.600		
Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc công an xã Phú Lạc huyện Đại Từ	12/2021-9/2022	950.691.693		200.000.000	200.000.000		
Đường giao thông nông thôn xã Phú Lạc năm 2020, HM: Đường BTXM xóm Đoàn Kết, Na Thúc, xóm 11, Phương Nam 3, Văn Giang, Quang Minh, Đám Dín, Lũng 1, Lũng 2, Trại Tre	7/2021-9/2022	2.376.819.860	0	810.100.480	810.100.480	842.150.600	1.534.669.260
Đường giao thông nông thôn xã Phú Lạc năm 2021 (gói 1), HM: ĐƯỜNG BTXM xóm Đoàn Kết, Tân	7/2021-9/2022	1.761.993.760	0	616.613.620	616.613.620	605.733.520	1.156.260.240

Lập, Đồng Vong, Văn Giang, Lũng 1, Lũng 2,
Đồng Tiến, Đàm Đình, Đại Hà

2. Công trình khởi công mới

Công trình: Đường giao thông nông thôn xã Phú
Lạc năm 2021 (gói 1)

7/2022-
9/2023

27.884.511

Công trình: Đường giao thông nông thôn xã Phú
Lạc năm 2021 (gói 2)

7/2022-
9/2023

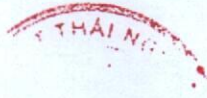
1.379.764.484

543.519.900

543.519.900

543.519.900

Trong đó: hoàn thành trong năm



THỰC HIỆN THU CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách						
Chi hỗ trợ XD nhà Đại đoàn kết				200.000.000	200.000.000	
Thù lao rà soát bảo hiểm y tế				16.702.273	31.031.273	
2. Các hoạt động sự nghiệp						
Quỹ công chuyên dùng	192.126.000	192.126.000		192.126.000	182.673.540	
Quỹ vì người nghèo	37.110.000	37.110.000		37.110.000	35.000.000	
Quỹ bảo trợ trẻ em	28.930.000	28.930.000		28.930.000	24.300.000	
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	28.808.000	28.808.000		28.808.000	18.420.540	
Quỹ người cao tuổi	29.700.000	29.700.000		29.700.000	26.200.000	
Quỹ khuyến học	33.355.000	33.355.000		33.355.000	35.080.000	
Quỹ bảo vệ phát triển rừng						
Quỹ nhân đạo	16.050.000	16.050.000		16.050.000	25.500.000	
Quỹ phòng chống thiên tai	18.173.000	18.173.000		18.173.000	18.173.000	0

